

Bản án số: 04/2021/HS-ST

Ngày: 07/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Mẫn

Ông Nguyễn Tiến Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Trà – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 194/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1405/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Tô Thanh H; Sinh ngày 19 tháng 11 năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú tại TK X đường Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô M (đã chết) và bà Trương Muội M, sinh năm: 1950; Có vợ và 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Ngày 08 tháng 6 năm 2011, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (theo bản án số 91/2011/HSST), ngày 19 tháng 5 năm 2014 chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành hình phạt bổ sung nên chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30 tháng 9 năm 2006, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (theo bản án số 97/2006/HSST), ngày 24 tháng 9 năm 2008 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích; Bị bắt, tạm giam từ ngày 18 tháng 9 năm 2020. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1984; Địa chỉ cư trú tại: Số X đường Tôn Thất Thuyết, Phường 3, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

Bà Trần Thị Hoa T, sinh năm 1994; Địa chỉ cư trú tại: Số đường Nguyễn Tiểu La, Phường 8, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 15 tháng 6 năm 2020, Tô Thanh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59H1-062.21 đi từ nhà đến hẻm X đường Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 để gặp người bạn tên T lấy thuốc ARV là thuốc điều trị HIV. Sau khi lấy được thuốc, trên đường trở về thì H phát hiện dưới đất trước nhà số X Bùi Viện có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, biết là ma túy do đã từng sử dụng nên H đã nhặt gói ma túy rồi cất giữ để sử dụng cho bản thân. Khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe đến trước nhà số X Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1 thì bị tổ tuần tra Công an Quận 1 gồm các ông Nguyễn Hữu K và Huỳnh Hữu T phát hiện H có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu về trụ sở Công an phường Cầu Kho, Quận 1 để kiểm tra. Qua kiểm tra, dưới sự chứng kiến của ông Lê Hoàng L là Bảo vệ dân phố, tổ tuần tra phát hiện trong cốp xe mô tô hiệu 59H1-062.21 có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng và 01 lọ màu trắng chứa 06 viên nén màu trắng một mặt khắc chữ “M” và một mặt khắc chữ “TLE” nên tổ tuần tra đã thu giữ vật chứng và bắt giữ H giao cho Công an phường Cầu Kho, Quận 1 làm rõ, rồi chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án: 01 gói niêm phong bên trong có 0,0911 gam ma túy loại Heroine; 01 gói niêm phong chứa 06 viên nén màu trắng một mặt khắc chữ “M” và một mặt khắc chữ “TLE” trong 01 lọ màu trắng.

Thu giữ của Tô Thanh H: 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, số Imei 1: 356764102644136, số Imei 2: 356764102644144; 01 xe mô tô hiệu Suzuki, loại Hayate, biển kiểm soát 59H1-062.21, số máy: F4E4107555, số khung: SCF4EE0B0159157, qua xác minh do bà Nguyễn Thị Ngọc T. Bà T hiện không còn ở nơi cư trú, đi đâu không rõ. Bà Trần Thị Hoa T khai mua xe trên của một người tên Trung không rõ lai lịch vào năm 2016 với giá 11.000.000 đồng, có làm giấy mua bán xe nhưng đã bị mất, giấy đăng ký xe cũng mất. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu tài sản nhưng đến nay chưa có kết quả.

Theo Kết luận giám định số 1013/KLGD-H ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 02 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Tô Thanh H và hình dấu Công an phường Cầu Kho, Quận 1, bên trong có:

Gói 1: Bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0911 gam ma túy loại Heroine.

Gói 2: 06 viên nén màu trắng một mặt khắc chữ “M” và một mặt khắc chữ “TLE” có tổng khối lượng 9,7236 gam, không tìm thấy ma túy.

Bản cáo trạng số 207/CT-VKS ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Tô Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Tô Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự xử phạt Tô Thanh H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, phạt bị cáo 5.000.000 đồng; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Trần Thị Hoa T khai mua xe trên của một người tên Trung không rõ lai lịch vào năm 2016 với giá 11.000.000 đồng, có làm giấy mua bán xe nhưng đã bị mất, giấy đăng ký xe cũng mất; Bà để cho chồng là Tô Thanh H sử dụng xe nhưng không biết chồng bà sử dụng làm phương tiện phạm tội; Bà có yêu cầu được nhận lại chiếc xe để sử dụng.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa; Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Tô Thanh H khai nhận đã có hành vi cất giữ 0,0911 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích muốn thỏa mãn động cơ cá nhân nên vẫn cố tình phạm tội với lỗi cố ý. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù

hợp với sự thật khách quan của vụ án, vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3] Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đối với bị cáo Tô Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội, vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh, có một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo, cai nghiện ma túy cho bị cáo và đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 5.000.000 đồng theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ma túy và 01 gói niêm phong chứa 06 viên nén màu trắng;

Trả lại cho Tô Thanh H 01 điện thoại di động hiệu Vsmart nhưng cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án;

Thông báo tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với 01 xe mô tô hiệu Suzuki, loại Hayate, biển kiểm soát 59H1-062.21, số máy: F4E4107555, số khung: SCF4EE0B0159157 trong thời hạn 30 ngày, trường hợp không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Tô Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Tô Thanh H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 9 năm 2020; phạt bị cáo 5.000.000 đồng.

2. Áp dụng các khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu huỷ: 01 gói niêm phong với đặc điểm có các chữ ký ghi tên Đại úy Huỳnh Thanh T, Vũ Thị Ánh T, ghi vụ 1013/20-Q1 (1) và 01 gói niêm phong với đặc điểm có các chữ ký ghi tên Đại úy Huỳnh Thanh T, Vũ Thị Ánh T, ghi vụ 1013/20-Q1 (2);

Thông báo tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với 01 xe mô tô hiệu Suzuki, loại Hayate, biển kiểm soát 59H1-062.21, số máy: F4E4107555, số khung: SCF4EE0B0159157 trong thời hạn 30 ngày, trường hợp không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Trả lại cho Tô Thanh H 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, số Imei 1: 356764102644136, số Imei 2: 356764102644144 nhưng cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án;

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 234/LNK-ĐCSMT ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Công an Quận 1)

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Tô Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1;
- Chi cục THADS Quận 1;
- Trại giam và bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Bình